

Số: /KH-NTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

## KẾ HOẠCH

### **Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên Năm học 2025 - 2026**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 2172/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn chuyên môn năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 2174/SGDĐT-GDPT ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Kế hoạch chiến lược phát triển trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn 2040;

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm xây dựng kế hoạch Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2025 – 2026 như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích:**

Bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo bước chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) nói chung và chất lượng giáo dục (GD) của nhà trường nói riêng.

Nâng cao trình độ, năng lực giảng dạy, năng lực quản lý, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của giáo viên (GV), cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD) trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu về trình độ tiêu chuẩn của chức danh theo bậc học.

Nâng cao nhận thức, tư tưởng chính trị, ý thức trách nhiệm, lòng yêu nghề của CB, GV, NV nhà trường trong giai đoạn cách mạng mới.

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, cải tiến hình thức dạy, học, đổi mới kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển năng lực học sinh.

Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, kỹ năng công nghệ thông tin cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, nhằm nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục trong nhà trường.

Phấn đấu duy trì tốt đội ngũ GV, CBQLGD được chuẩn hoá về chất lượng một cách đồng bộ theo các mục tiêu và định hướng của ngành. Đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý để làm nòng cốt trong việc không ngừng nâng cao chất lượng dạy học và quản lý nhà trường.

## 2. Yêu cầu:

Triển khai kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ năm học 2024 - 2025 đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên (CB-GV-NV) nhà trường.

Gắn việc bồi dưỡng tư tưởng chính trị với việc bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD gắn với công tác quy hoạch cán bộ hàng năm.

## II. TÌNH HÌNH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

### 1. Giáo viên

| STT | Tổ bộ môn | Thành phố Hồ Chí Minh |    |           |              |                |              |         |    |      |
|-----|-----------|-----------------------|----|-----------|--------------|----------------|--------------|---------|----|------|
|     |           | Giáo viên             |    | Đảng viên | Số giáo viên |                |              |         |    |      |
|     |           | Tổng                  | Nữ |           | GV cơ hữu    | GV thỉnh giảng | Trình độ CM  |         |    |      |
|     |           |                       |    |           |              |                | Trên Đại học | Đại học | CD | Khác |
| 1   | Toán      | 26                    | 17 | 7         | 26           |                | 9            | 17      |    |      |
| 2   | Ngữ văn   | 22                    | 16 | 3         | 22           |                | 7            | 15      |    |      |
| 3   | Tiếng anh | 27                    | 20 | 2         | 27           |                | 2            | 25      |    |      |
| 4   | Vật lý    | 11                    | 9  | 2         | 10           | 1              | 5            | 6       |    |      |
| 5   | Hóa học   | 8                     | 5  | 2         | 8            |                | 3            | 5       |    |      |
| 6   | Sinh học  | 4                     | 4  | 3         | 4            |                | 2            | 2       |    |      |
| 7   | Lịch sử   | 9                     | 4  | 2         | 9            |                | 2            | 7       |    |      |

| STT | Tổ bộ môn            | Thành phố Hồ Chí Minh |     |           |              |                |              |         |    |      |
|-----|----------------------|-----------------------|-----|-----------|--------------|----------------|--------------|---------|----|------|
|     |                      | Giáo viên             |     | Đảng viên | Số giáo viên |                |              |         |    |      |
|     |                      | Tổng                  | Nữ  |           | GV cơ hữu    | GV Thỉnh giảng | Trình độ CM  |         |    |      |
|     |                      |                       |     |           |              |                | Trên Đại học | Đại học | CD | Khác |
| 8   | Địa lý               | 7                     | 3   | 3         | 7            |                | 7            |         |    |      |
| 9   | GDCD                 | 4                     | 3   | 1         | 4            | 3              | 1            |         |    |      |
| 10  | Công nghệ            | 2                     |     |           | 2            |                | 2            |         |    |      |
| 11  | Tin học              | 11                    | 4   | 3         | 11           | 3              | 8            |         |    |      |
| 12  | Thể dục              | 11                    | 1   |           | 11           | 4              | 7            |         |    |      |
| 13  | Âm nhạc              | 6                     | 2   | 1         | 6            |                | 6            |         |    |      |
| 14  | Mĩ Thuật             | 4                     | 2   |           | 3            | 1              | 3            |         |    |      |
| 15  | Quốc Phòng           | 2                     |     | 2         | 2            |                | 2            |         |    |      |
| 16  | Tiểu học             | 46                    | 43  | 8         | 46           | 6              | 40           |         |    |      |
| 17  | Giáo viên nước ngoài | 2                     |     |           | 2            |                | 2            |         |    |      |
| 18  | GV liên kết ĐH UEF   | 7                     |     |           |              | 7              | 7            |         |    |      |
|     | Tổng cộng            | 209                   | 133 | 39        | 200          | 9              | 47           | 162     | 0  | 0    |

## 2. Cán bộ - Nhân viên:

| STT | Tổ bộ phận         | Thành phố Hồ Chí Minh |    |           |              |             |              |         |    |      |
|-----|--------------------|-----------------------|----|-----------|--------------|-------------|--------------|---------|----|------|
|     |                    | Số lượng              |    | Đảng viên | Số nhân viên |             |              |         |    |      |
|     |                    | Tổng                  | Nữ |           | NV cơ hữu    | Thỉnh giảng | Trình độ CM  |         |    |      |
|     |                    |                       |    |           |              |             | Trên Đại học | Đại học | CD | Khác |
| 1   | Ban lãnh đạo       | 5                     |    | 2         | 5            | 3           | 2            |         |    |      |
| 2   | CB QL khác         | 3                     | 1  | 1         | 3            | 1           | 2            |         |    |      |
| 3   | TLTN               | 1                     |    | 1         | 1            |             |              | 1       |    |      |
| 4   | Giám thị - nội trú | 19                    | 5  | 6         | 19           | 1           | 15           | 3       |    |      |
| 5   | Kế toán            | 7                     | 7  | 1         | 7            |             | 3            | 2       | 2  |      |
| 6   | Thủ Quỹ            | 2                     | 2  | 1         | 2            |             |              |         | 2  |      |
| 7   | Thư viện           | 2                     | 2  |           | 2            |             | 2            |         |    |      |

| STT | Tổ bộ phận   | Thành phố Hồ Chí Minh |    |           |              |             |              |         |    |      |
|-----|--|-----------------------|----|-----------|--------------|-------------|--------------|---------|----|------|
|     |  | Số lượng              |    | Đảng viên | Số nhân viên |             |              |         |    |      |
|     |  | Tổng                  | Nữ |           | NV cơ hữu    | Thỉnh giảng | Trình độ CM  |         |    |      |
|     |  |                       |    |           |              |             | Trên Đại học | Đại học | CD | Khác |
| 8   | Giáo vụ  | 7                     | 6  | 2         | 7            |             | 7            |         |    |      |
| 9   | Bảo mẫu  | 5                     | 5  | 1         | 5            |             |              |         | 5  |      |
| 10  | Y tế   | 4                     | 3  |           | 4            |             | 1            |         | 3  |      |
| 11  | Bảo vệ   | 18                    |    | 3         | 18           |             |              |         | 18 |      |
| 12  | Lái xe   | 10                    |    |           | 10           |             |              |         | 10 |      |
| 13  | Phục vụ  | 28                    | 26 |           | 28           |             |              |         | 28 |      |
| 14  | Sửa chữa-hồ bơi                                    | 7                     |    | 1         | 7            |             | 3            |         | 4  |      |
| 15  | IT   | 5                     |    |           | 5            |             | 3            | 1       | 1  |      |
| 16  | Nhân viên khoán việc (Nhà ăn, lái xe, vệ sinh,...) | 85                    | 37 |           |              | 85          |              |         | 85 |      |
|     | Tổng cộng  | 208                   | 94 | 19        | 123          | 85          | 5            | 38      | 7  | 158  |

### III. NỘI DUNG BỒI DƯỠNG

#### 1. Nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp

– Bồi dưỡng bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức trách nhiệm với nghề.

– Tăng cường hiểu biết về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành giáo dục.

#### 2. Bồi dưỡng, cập nhật trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, công nghệ thông tin và ngoại ngữ

– Cập nhật kiến thức mới, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo yêu cầu đổi mới giáo dục.

– Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý.

– Phát triển năng lực ngoại ngữ phục vụ giảng dạy, giao lưu và hợp tác quốc tế.

#### 3. Phát triển năng lực sư phạm và kỹ năng giảng dạy của giáo viên

– Rèn luyện kỹ năng tổ chức lớp học, quản lý học sinh, xây dựng môi trường học tập tích cực.

– Nâng cao khả năng vận dụng phương pháp dạy học tích cực, phát huy tính chủ động và sáng tạo của học sinh.

- Bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, hỗ trợ học sinh, phối hợp với phụ huynh và cộng đồng trong công tác giáo dục.

#### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Bồi dưỡng nâng cao nhận thức, chính trị tư tưởng:**

- Bồi dưỡng về lý luận GD gồm các lý luận nhận thức về chính trị, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và nhà nước, của ngành về GD.

- Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, tác phong sư phạm nhà giáo thực sự năng động, sáng tạo để bắt nhịp với sự phát triển của xã hội.

- Tổ chức cho giáo viên tham gia học tập đầy đủ và có chất lượng các buổi học tập chính trị và triển khai nghị quyết của cấp trên.

- Thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên THCS theo kế hoạch của ngành, của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”, thực hiện phong trào thi đua “*xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- Tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên tham gia bồi dưỡng chính trị hè năm 2026 theo kế hoạch của Thành phố Thủ Đức.

- Phối hợp với Công đoàn nhà trường giới thiệu những công đoàn viên ưu tú vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Tổ chức lớp cảm tình Đảng tại trường cho các quần chúng ưu tú tham gia học bồi dưỡng chính trị, tư tưởng để giới thiệu vào hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

##### **2. Bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, lớp nghiệp vụ ngắn hạn:**

- Nghiệp vụ quản lý: Tiếp tục đề xuất giáo viên trong quy hoạch cán bộ quản lý trường học được tham dự lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý.

- Bồi dưỡng ngắn hạn: phân công cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ, nghiêm túc các khóa bồi dưỡng ngắn hạn do Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT tổ chức.

- Tham gia nội dung bồi dưỡng, nghiên cứu, góp ý sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo quy định của ngành.

- Bồi dưỡng để nâng cao năng lực quản lý của Ban giám hiệu, tổ trưởng và các tổ phó chuyên môn, năng lực quản lý HS của GVCN, năng lực quản lý và tổ chức các hoạt động của GV giảng dạy trên lớp...

- Bồi dưỡng nghiệp vụ tổ chức các hoạt động tập thể đối với cán bộ đoàn, đội, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy hoạt động GDNGLL, giáo viên tham gia giảng dạy nội dung hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp theo chương trình giáo dục phổ thông 2018

##### **3. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên:**

- Cấp kinh phí cho 100% CB, GV tham gia hoạt động bồi dưỡng thường xuyên theo văn bản của ngành GD&ĐT.

- Tập huấn bồi dưỡng nội dung giảng dạy trên hệ thống học tập trực tuyến (LMS) do tập đoàn VNPT cung cấp.

- 100% CB, GV thực hiện bồi dưỡng thường xuyên và hoàn thành theo kế hoạch BDTX của nhà trường.

- Phối hợp với trường cán bộ quản lý thành phố Hồ Chí Minh tổ chức lớp bồi dưỡng nội dung giảng dạy môn giáo dục trải nghiệm và hướng nghiệp cho các giáo viên tham gia giảng dạy theo phân công.

- Tổ chức có hiệu quả các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, tập trung thực hiện tốt việc cải tiến hình thức nội dung sinh hoạt của tổ chuyên môn với yêu cầu chủ động sáng tạo, tổ chức có hiệu quả việc sử dụng, bảo quản thiết bị, đồ dùng dạy học theo hướng thiết thực hiệu quả.

- Tổ chức tốt các hoạt động nhằm phục vụ tốt cho quá trình giảng dạy trong nhà trường như: Hội giảng, thi làm đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy, thi GVCN giỏi, tạo điều kiện để giáo viên trong nhà trường có điều kiện trao đổi học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau để nâng cao năng lực giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các chuyên đề tại tổ chuyên môn theo học kỳ qua đó giúp giáo viên có thể trao đổi và học hỏi lẫn nhau về phương pháp giảng dạy cũng như về kiến thức để phục vụ cho các giờ lên lớp.

- Xây dựng kế hoạch các hoạt động tập thể trong nhà trường để tất cả giáo viên trong nhà trường đều có thể tham gia như: hoạt động ngoại khóa, giáo dục ngoài giờ lên lớp, các câu lạc bộ, các hội thi phong trào,...

- Xây dựng kế hoạch tạo điều kiện để giáo viên tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn trong năm học.

- Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng tiếp cận nội dung, hình thức, phương pháp dạy học mới, hình thức sinh hoạt chuyên môn mới theo chỉ đạo của các cấp.

- Bồi dưỡng cho GV xây dựng và thực hiện chương trình theo định hướng tích hợp các chủ đề/chuyên đề dạy học.

- Bồi dưỡng việc đổi mới phương pháp soạn bài, phương pháp tổ chức các hoạt động dạy học, phương pháp giáo dục, quản lý học sinh theo định hướng phát triển năng lực của học sinh.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin: Thiết kế bài giảng điện tử, việc khai thác và sử dụng các phần mềm Tin học trong giảng dạy, tham gia trường học kết nối, khai thác và xây dựng trang Website của nhà trường...

- Bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng đổi mới: Từ việc xây dựng câu hỏi, hình thức kiểm tra học sinh từ kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và kiểm tra học kỳ. Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng ra đề kiểm tra đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong việc tác động đến động cơ học tập của học sinh.

- Đặc biệt là quan tâm bồi dưỡng đội ngũ để nâng cao chất lượng mũi nhọn: Kiến thức và kinh nghiệm trong công tác đào tạo giáo viên giỏi và bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị, văn thư, kế toán và nhân viên y tế.

#### **4. Bồi dưỡng trình độ nghiệp vụ cho nhân viên các bộ phận.**

- Tạo điều kiện cho nhân viên được tham gia học các lớp nâng cao nghiệp vụ chuyên môn theo yêu cầu của ngành và cơ quan quản lý. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ do ngành và cơ quan quản lý chuyên môn triệu tập.

- Cấp kinh phí cho giáo viên thể dục tham gia bồi dưỡng, tập huấn kiến thức an toàn bơi và cứu hộ bơi theo kế hoạch của ngành.

- Tổ chức cho nhân viên bảo vệ tham gia tập huấn bổ sung kiến thức nghiệp vụ an toàn PCCC & CHCN do công an thành phố tổ chức.

- Tạo điều kiện cho nhân viên bảo vệ, y tế tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ an toàn trường học do ngành và cơ quan quản lý tổ chức.

#### **IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

##### **1. Hình thức bồi dưỡng:**

Đa dạng hoá các hình thức bồi dưỡng:

- Lấy việc tự học của cán bộ giáo viên, nhân viên thông qua việc tích lũy trong quá trình công tác, tham khảo tài liệu ở thư viện và trên các mạng thông tin điện tử, thông qua dự giờ thăm lớp...

- Bồi dưỡng tập trung do Sở GD & ĐT tổ chức.

- Bồi dưỡng qua việc trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp: Kết hợp với việc thảo luận, trao đổi trong nhóm, tổ chuyên môn, cụm trường, sinh hoạt chuyên đề, hội thảo về những vấn đề mới và khó cùng với các hình thức hỗ trợ khác

- Bồi dưỡng khả năng nghiên cứu khoa học thông qua việc viết và áp dụng sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu các chuyên đề khoa học của các bộ môn. Đặc biệt, chú trọng bồi dưỡng kiến thức mới về chuyên môn nghiệp vụ như: Dạy học theo chủ đề/chuyên đề, dạy học theo dự án, kỹ năng hướng dẫn học tập vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết tình huống thực tiễn, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, dạy học theo định hướng phát triển năng lực của học sinh..

**2. Thời gian:** Thực hiện bồi dưỡng trong năm học 2025 - 2026

##### **3. Các giải pháp**

###### **3.1. Đối với Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn:**

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cụ thể, chi tiết, phù hợp với tình hình thực tế nhà trường

- Tự giác, gương mẫu, có tinh thần trách nhiệm cao trong việc tự bồi dưỡng. Đặc biệt tự giác trong việc tiếp cận phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng đổi mới để chủ động trong việc chỉ đạo thực hiện và giúp đỡ giáo viên.

- Cử CBQL và GV tham dự các lớp bồi dưỡng tập trung do Sở và Phòng tổ chức đầy đủ.

- Đôn đốc việc thực hiện chương trình bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên. Tăng cường kiểm tra dưới mọi hình thức để đạt hiệu quả cao.

- Tổ chức tốt các hoạt động chuyên môn đảm bảo có “chiều sâu” để thực sự có tác dụng trong công tác bồi dưỡng đội ngũ. Tạo điều kiện về thời gian, hỗ trợ về kinh phí cho các hoạt động để công tác bồi dưỡng đội ngũ đạt kết quả.

- Phân loại giáo viên theo tay nghề, phân công công việc phù hợp để phát huy thế mạnh của từng CB, GV trong nhà trường. Tập trung bồi dưỡng giáo viên mới ra trường, giáo viên yếu về chuyên môn, nghiệp vụ. Phân công giáo viên có kinh nghiệm kèm cặp giúp đỡ giáo viên còn yếu về chuyên môn nghiệp vụ

- Đề cao hình thức kiểm tra của Ban lãnh đạo, tổ chuyên môn dưới nhiều hình thức: kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất, dự giờ thăm lớp, kiểm tra qua hồ sơ sổ sách, khảo sát chất lượng và qua phỏng vấn học sinh để thúc đẩy động cơ bồi dưỡng cho CB - GV.

### **3.2. Đối với giáo viên:**

- Phải tự giác, nghiêm túc chấp hành kế hoạch bồi dưỡng của nhà trường, của ngành, có ý thức cao trong việc tự học, tự bồi dưỡng tại trường và các lớp học tập trung do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Trên cơ sở thực tế giảng dạy và kiến thức được bồi dưỡng, phải đúc rút kinh nghiệm để kết quả giáo dục và giảng dạy hàng năm được nâng lên.

- Có sổ bồi dưỡng, tích lũy kiến thức qua nhiều kênh thông tin, ghi chép đầy đủ cụ thể, chi tiết theo từng tháng, từng kỳ và cả quá trình.

- coi trọng việc tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân.

- Tham gia dự đầy đủ các chuyên đề, lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban lãnh đạo**

– Chịu trách nhiệm chung về việc chỉ đạo, điều hành kế hoạch bồi dưỡng.

– Phê duyệt nội dung, chương trình, thời gian, kinh phí bồi dưỡng.

– Theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ và kết quả bồi dưỡng, kịp thời điều chỉnh khi cần.

### **2. Bộ phận Hành chính – Nhân sự**

– Xây dựng nội dung, phương pháp, hình thức bồi dưỡng phù hợp với nhu cầu và đặc thù của đội ngũ.

– Đề xuất báo cáo viên, chuẩn bị tài liệu và cơ sở vật chất.

– Lập danh sách trình Ban lãnh đạo, sắp xếp lịch học, theo dõi chuyên cần.

### **3. Giáo viên/Cán bộ, nhân viên tham gia bồi dưỡng**

– Thực hiện nghiêm túc kế hoạch bồi dưỡng; tham gia đầy đủ, đúng giờ, chủ động học tập.

– Vận dụng kết quả bồi dưỡng vào thực tiễn giảng dạy, công tác; chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp.

### **4. Công tác kiểm tra, đánh giá**

– Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ và cuối khóa bồi dưỡng để xác định mức độ đạt yêu cầu.

– Tổng hợp báo cáo kết quả bồi dưỡng, rút kinh nghiệm, đề xuất kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.

## 5. Điều kiện bảo đảm

- Bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ bồi dưỡng.
- Đảm bảo chế độ, quyền lợi cho người tham gia và giảng viên bồi dưỡng.

Căn cứ vào kế hoạch này toàn thể CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc các nội dung, biện pháp để công tác bồi dưỡng đạt kết quả cao. Đây là một trong những tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ năm học của đội ngũ.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng đội ngũ năm học 2025 - 2026 của trường Tiểu học, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm. Đề nghị các cá nhân, bộ môn, bộ phận triển khai và thực hiện hiệu quả./.

### ***Nơi nhận:***

- Hội đồng trường (*để báo cáo*);
- Ban Lãnh đạo;
- Tổ chuyên môn/bộ phận;
- Lưu: VT, HC-NS (HT).

**HIỆU TRƯỞNG**

**Tưởng Nguyên Sự**